

[illegible]

KHUI A:

- PHIA BẮC GIÁP:
- PHIA ĐÔNG GIÁP:
- PHIA TÂY GIÁP:
- PHIA NAM GIÁP:

KHUI B:

- PHIA BẮC GIÁP:
- PHIA ĐÔNG GIÁP:
- PHIA TÂY GIÁP:
- PHIA NAM GIÁP:

- Tổng diện tích khu đất: 96.702,45 m2.
- Khu A diện tích 74.648,45 m2 - được giới hạn bởi các điểm M1, M2, M10, M1.
- Khu B diện tích 21.853,95 m2 - được giới hạn bởi các điểm M1, M2, M10, N1 (Mong Bò Đỉnh Tích) và các điểm thuộc được giới hạn bởi các điểm M1, M2, N11, N7, N10, N11, N20.683 m2.
- Điểm tích Mông Trại nước trên địa bàn xã Phạm Vi Bao về 997,45 m2 - được giới hạn bởi các điểm N3, N4, N5, N1.
- Tổng diện tích xây dựng công trình: 37.942,10 m2.
- Diện tích xây dựng công trình khu A: 27.920,00 m2.
- Diện tích xây dựng công trình khu B: 10.326,10 m2.
- Diện tích xây dựng công trình nhân dân xã 108,90 m2 và 84 đầu bò tương (337 khoảng tương m2).
- Diện tích xây dựng công trình nhân dân xã 84 đầu bò tương: 7.820,00 m2.

STT	Tên công trình	D. Tích x (m2)	Tầng cao	Ghi chú
01	Cổng chính	-	01	Đã xây dựng
02	Cổng bệnh nhân	-	01	Đã xây dựng
03	Cổng nhân viên	-	01	Đã xây dựng
03*	Lối lên xuống tầng hầm	-	-	Quy hoạch, xây dựng rồi
04	Cổng tầng lễ	-	01	Quy hoạch, xây dựng rồi
05	Khuôn viên sân trước	12.900	07 NÚT, 01 HẦM	Đã xây dựng
06	Khuôn viên mặt bờ	1.200	02	Đã xây dựng
07	Khuôn viên phía bên trái - Khuôn viên sân trước	1.770	07	Xây dựng rồi, giữ nguyên
				Tổng tích tầng cao từ 1 tầng đến 7 tầng

STT	Tên công trình	D. Chiều x M2	Tổng cao	GH CHÚ
34	Khoi bệ nền vữa 600 giường	8.208	09.00.01 HẦM	Đã xây dựng
35	Nhà dùi dùi	759.60	03	Đã xây dựng
36	Nhà dùi vệ	20	02	Đã xây dựng
37	Nhà vệ thuật	56	01	Đã xây dựng
38	Khoi xủ lý nước thải	190	01	Đã xây dựng
39	Nhà để rác - Nhà vận hành xử lý nước thải	190	01	Đã xây dựng
40	Đế bể chứa nước ngầm	250	-	Đã xây dựng
41	Cầu loa nhà lý sang nhà dùi dùi	116	02	Đã xây dựng
42	Cầu loa bệ nền vữa từ khu A sang khu B	370.50	02	Đã xây dựng
43	Mương tưới tiêu	-	-	Đã xây dựng
44	Bãi để xe nhân viên	-	01	Đã xây dựng
45	Cổng nhân viên	-	-	Đã xây dựng
46	Cổng phục vụ	-	-	Đã xây dựng
47	Bồn oxy hóa lỏng	25	01	Đã xây dựng
48	Nhà bảo vệ (ở nhà)	32	01	Đã xây dựng
49	Lối vào khu B từ đường 600 giường	-	-	Đã xây dựng
50	Lối đi bộ sang khu A	-	-	Đã xây dựng
51	Cổng vào nhà để xe	-	-	Đã xây dựng
52	Đất phân bón	-	-	Đã xây dựng
53	Nhà để xe máy - xe đạp (không lắp ghế)	199	01	Đã xây dựng
54	Bãi đỗ xe ô tô khách	-	-	Đã xây dựng

THÀNH CỔ CÂY XANH

MẶT NƯỚC

SÂN, ĐƯỜNG ĐÀO

CÔNG TRÌNH ĐIỆN CƯỜNG, BỐ SÔNG

CÔNG TRÌNH DÂY XÂY DỰNG

CÔNG TRÌNH KỸ THUẬT THEO QUY HOẠCH ĐƯỢC DUYỆT (MÃM 2021)

ĐƯỜNG GIAO THÔNG

RANH GIỚI TÀNG HẦM

RANH GIỚI QUY HOẠCH

STT	Tên công trình	D. Tịch xD (M2)	Tổng cao	Ghi chú
34	KHOẢNG LỀNH 600 CƯỜNG	8.203	09m, 01 t HẦM	ĐÃ XÂY DỰNG
35	NHÀ DINH DƯỠNG	759,60	03	ĐÃ XÂY DỰNG
36	NHÀ DINH YẾ	50	01	ĐÃ XÂY DỰNG
37	NHÀ KỸ THUẬT	265	02	ĐÃ XÂY DỰNG
38	NHÀ XỬ LÝ NƯỚC THẢI	190	01	ĐÃ XÂY DỰNG
39	NHÀ ĐẾC - NHÀ VÁN HẠNH VỚI NƯỚC THẢI	190	01	ĐÃ XÂY DỰNG
40	BẾ CHUỐI NƯỚC NGÂM	250	-	ĐÃ XÂY DỰNG
41	CÁI LƯỚI NHÀ BỊ SANG NHÀ DINH DƯỠNG	114	02	ĐÃ XÂY DỰNG
42	CÁI LƯỚI BỀNH TIỆN TỬ KHU A SANG KHU B	370,50	02	ĐÃ XÂY DỰNG
43	MƯƠNG THỦY LỢ	-	-	ĐÃ XÂY DỰNG
44	BÃ ĐẾ XE NHÀN VƯỜN	-	01	ĐÃ XÂY DỰNG
45	CÔNG NHÂN VƯỜN	-	-	ĐÃ XÂY DỰNG
46	CÔNG PHỤC VỤ	-	-	ĐÃ XÂY DỰNG
47	ĐƠN OXY KỎA LÔNG	25	01	ĐÃ XÂY DỰNG
48	NHÀ BẢO VỆ ỚN NHÀ	32	01	ĐÃ XÂY DỰNG
49	LỐI VÀO KHU B TỬ ĐƯỜNG TỎ TÔNG THỐC	-	-	ĐÃ XÂY DỰNG
50	LỐI ĐI TỎ SANG KHU A	-	-	ĐÃ XÂY DỰNG
51	CÔNG VỎ NHÀ ĐẾ XE	-	-	ĐÃ XÂY DỰNG
52	ĐÁ PHÂN NƯỚC	51	-	ĐÃ XÂY DỰNG
53	NHÀ ĐẾ XE MẶT XE ĐẠP KHUANG LẤP CHỖN	199	01	ĐÃ XÂY DỰNG
54	BÃ ĐẾ XE TỎ KHÁCH	-	-	ĐÃ XÂY DỰNG

